

Ngày 31/03/2025	800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-27.3%	-20.0%

	2024	
ROE	20.6%	+/- YoY ▲ 8.8%

	Q1/25		
DT thuần	12.1	QoQ ▼ 1.70 ▼ 12.4%	YoY ▲ 6.87 ▲ 131%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	36.2	YoY ▲ 21.6 ▲ 148%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	-2.28	QoQ ▼ 1.93 ▼ 552%	YoY ▼ 3.38 ▼ 307%
	tỷ VNĐ		

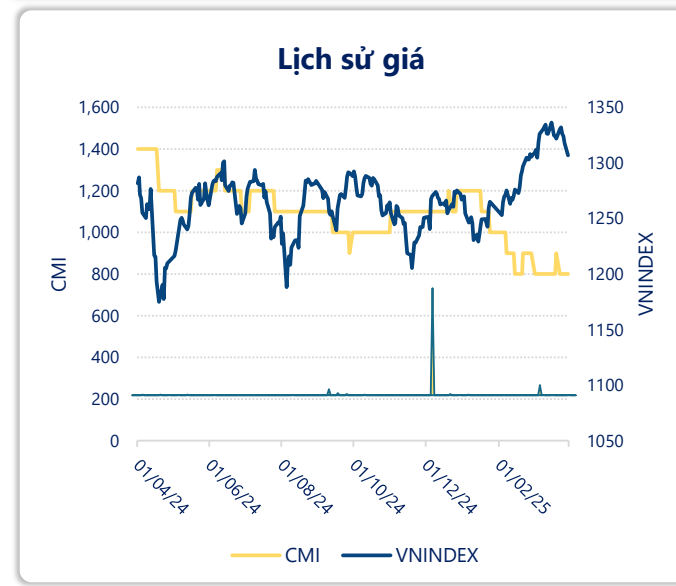
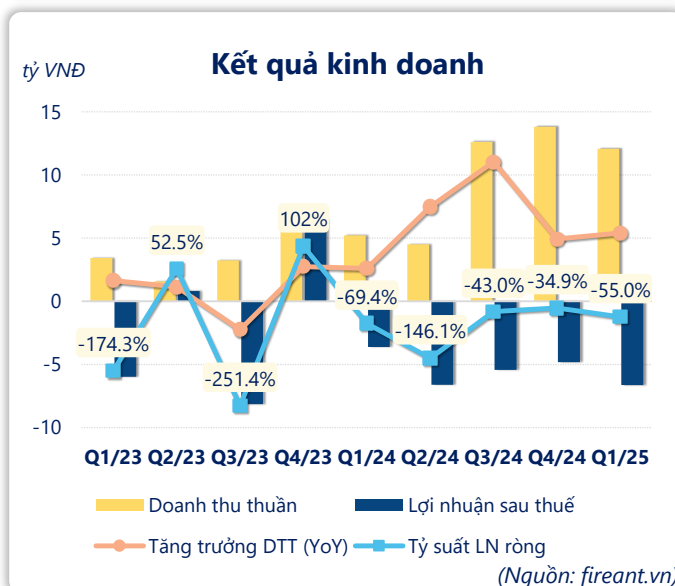
	2024	
LN gộp	-2.49	YoY ▲ 3.26 ▲ 56.7%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	-4.90	QoQ ▼ 1.85 ▼ 60.7%	YoY ▼ 3.03 ▼ 162%
	tỷ VNĐ		

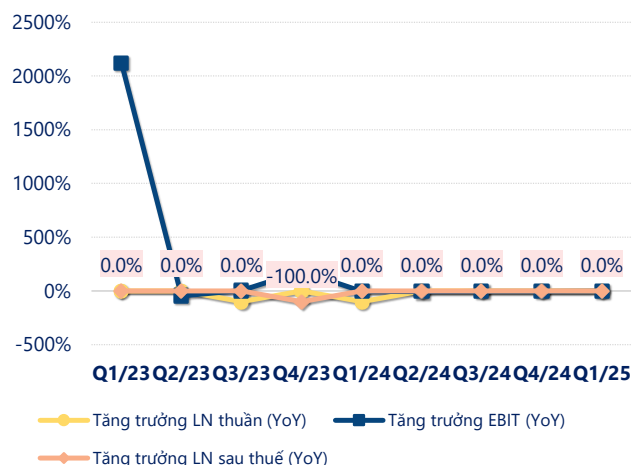
	2024	
LN thuần	-13.4	YoY ▼ 10.4 ▼ 346%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	-6.64	QoQ ▼ 1.82 ▼ 37.8%	YoY ▼ 3.01 ▼ 82.9%
	tỷ VNĐ		

	2024	
LN sau thuế	-20.7	YoY ▼ 10.6 ▼ 105%
	tỷ VNĐ	

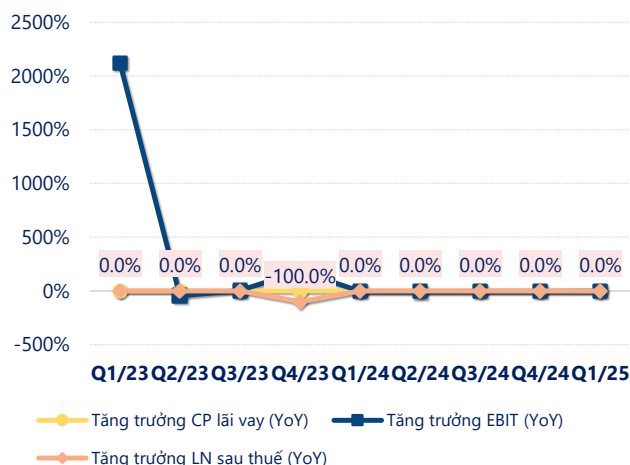


Tăng trưởng lợi nhuận



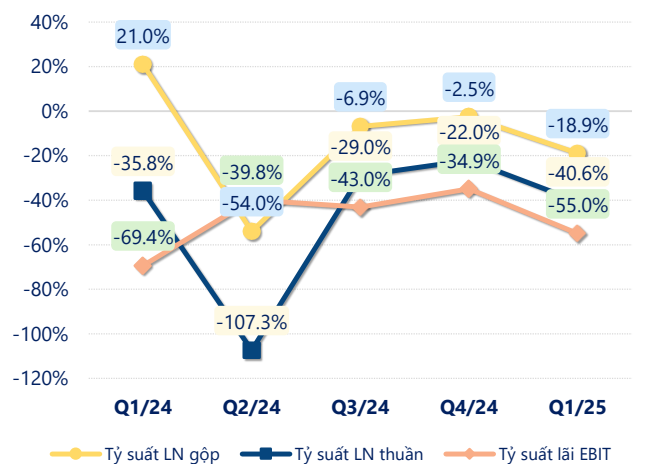
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



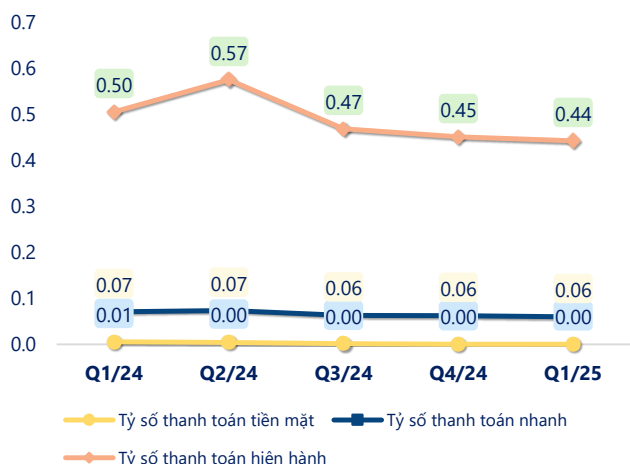
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



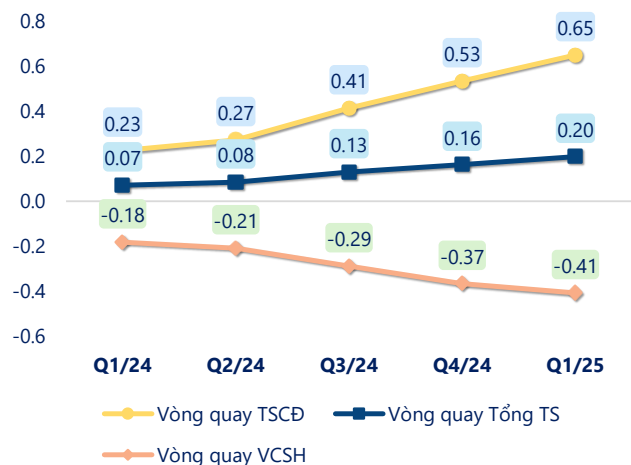
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



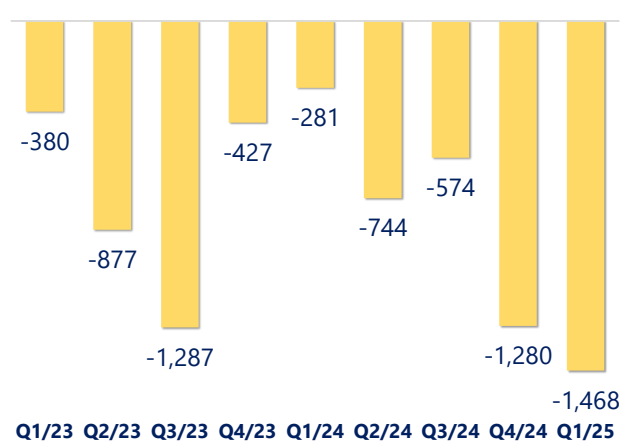
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	12.1	5.23	131%	36.2	14.6	148%
Giá vốn hàng bán	14.4	4.13	248%	38.7	20.3	90.3%
Lợi nhuận gộp	-2.28	1.10	-307%	-2.49	-5.75	56.7%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.03	-92.9%	1.48	0.04	3647%
Chi phí TC	2.34	2.68	-12.6%	11.1	10.1	9.8%
Chi phí lãi vay	0	0.00		9.65	9.89	-2.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.11	0.17	-33.3%	0.60	0.63	-4.9%
Chi phí QLDN	0.17	0.15	10.0%	0.72	-13.4	105%
LN thuần từ HĐKD	-4.90	-1.87	-162%	-13.4	-3.01	-346%
Lợi nhuận khác	-1.74	-1.75	0.6%	-7.30	-7.08	-3.1%
LN trước thuế	-6.64	-3.63	-82.9%	-20.7	-10.1	-105%
Lợi nhuận sau thuế	-6.64	-3.63	-82.9%	-20.7	-10.1	-105%
LNST của CĐ cty mẹ	-6.64	-3.63	-82.9%	-20.7	-10.1	-105%

(Nguồn: fireant.vn)

